

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-PT

Ngày: 24-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Phạm Tồn

Các Thẩm phán:

Ông Trương Minh Tuấn

Bà Lê Thúy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Ân, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 503/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Phan Tấn H về tội “Trộm cắp tài sản”.

Do có kháng cáo của bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HSST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phan Tấn H**; sinh ngày 06 tháng 10 năm 2002 tại Quảng Ngãi; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Sinh viên; nơi cư trú: tỉnh Quảng Ngãi; con ông không rõ và bà Phan Thị D, sinh năm 1970; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2021 đến ngày 14/5/2021 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại vắng mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Luật sư Trịnh Văn H, Văn phòng luật sư Q, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

Bị hại: Bà Phan Thị L, sinh năm 1979; ông Lê Văn L, sinh năm 1980; Cùng trú tại: thôn T, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị D, sinh năm 1970; Trú tại: Thôn T, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 15/02/2021 (mùng 4 Tết), gia đình bà Phan Thị L đi về quê chồng thăm tết tại xã N, thành phố Q. Khi đi bà L có gửi chìa khóa nhà cho bà Phan Thị D là chị ruột của bà L, đồng thời là mẹ đẻ của Phan Tấn H trông coi nhà giúp.

Vào khoảng 17 giờ ngày 16/02/2021, bà D để chìa khóa nhà bà L trên bàn và đi tắm, lúc này H nảy sinh ý định lấy chìa khóa mở cửa nhà bà L trộm cắp tài sản. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày H lấy chìa khóa này và điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 76T1-059.96 đi một mình từ nhà H đến nhà bà L, H dựng xe ở bãi đất trống cạnh nhà rồi đi bộ vào nhà bà L, dùng chìa khóa mở cửa chính đột nhập vào nhà, đến phòng ngủ thứ hai thấy ổ khóa bị lỏng, H dùng tay tháo ổ khóa vào phòng, H bật điện thì thấy có két sắt và các vật dụng như: rựa (dùng để lột dừa), kim bấm, ổ cắm điện, máy cắt kim loại cầm tay, dao Thái L, dao chặt xương..., H dùng rựa, kim phá két sắt rồi thò tay vào bên trong lấy 06 bao ni lông màu đen bên trong mỗi túi có số tiền lần lượt là 79.600.000 đồng, 99.500.000 đồng, 30.000.000 đồng, 61.000.000 đồng, 79.800.000 đồng, 160.100.000 đồng; tổng cộng 510.000.000 đồng và một túi vải màu đỏ để trong túi ni lon màu đen có: 01 sợi dây chuyền vàng kiểu con rết, 01 sợi dây chuyền vàng kiểu mắt trúc, 01 sợi dây chuyền vàng kiểu móc xích, 01 nhẫn vàng bên trong có in số 9999, 01 nhẫn vàng bên trong có in chữ Kim Hoa 99,99 và 01 nhẫn màu vàng bên trong có in chữ số Kim Hoa 1 chỉ 99,99. H dùng 01 bao ni lon màu đen lớn có sẵn trong phòng rồi bỏ 06 bao ni lông có tiền, vàng và ổ khóa phòng vào bao và buộc lại.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi trộm được tài sản. Để tạo hiện trường giả, H đi xuống bếp nhà bà L, mở cửa bên hông bếp để đi ra ngoài, nhặt cục đá đập 02 cái vào cửa kính làm bể phần kính cửa gần chốt cửa, rồi H nhặt thêm 02 cục đá bỏ vào xô đựng thức ăn thừa có sẵn ở ngoài cửa. H đi vào trong nhà thò tay ra ngoài theo chỗ khoảng trống đã đập vỡ kính kéo xô vào sát cửa để chặn cánh cửa lại. Sau đó H tắt điện và đi ra cửa trước, dùng chìa khóa khóa cửa lại rồi điều khiển xe đi về nhà mình. H cất giấu tiền, vàng trộm cắp được trên gác nhà rồi đi ngủ.

Đến ngày 19/02/2021, H đem toàn bộ tài sản trộm cắp của bà L đến Công an huyện L giao nộp, tự thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cơ quan điều tra H khai: Khi học tại Trường Đại học Kiến trúc thành phố Đà Nẵng, H mượn số tiền 10.000.000 đồng của bạn học tên Sinh (ở thành phố Đà Nẵng, không rõ địa chỉ) để tiêu xài cá nhân. Mục đích để có tiền trả nợ, nên lợi dụng lúc gia đình bà L đi vắng H vào nhà bà lấy trộm tài sản. Sau khi lấy được tài sản đem về cất giấu, H nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến công an tự thú và giao nộp lại toàn bộ tài sản đã chiếm đoạt.

- Tại Kết luận số 232/C09C-Đ2 ngày 05/03/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 03 sợi dây chuyền và 03 chiếc nhẫn gửi giám định có kim loại vàng (Au), trong đó: 01 dây chuyền hàm lượng kim loại vàng trung bình là 97,1%; khối lượng mẫu là 11,11 gam; 01 dây chuyền hàm lượng kim loại vàng trung bình là 97,9%; khối lượng mẫu là 14,99 gam; 01 dây chuyền hàm lượng kim loại vàng trung bình là 98,9%; khối lượng mẫu là 37,44 gam; 03 chiếc nhẫn hàm lượng kim loại

vàng trung bình là 99,9%; tổng khối lượng mẫu là 11,12 gam.

- Tại Kết luận số 02/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Tổng giá trị 03 sợi dây chuyền vàng và 03 nhẫn vàng là **110.541.000** đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Phan Tấn H thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt của bà Phan Thị L là **620.541.000** đồng

- Riêng kết sắt và cửa kính bị H phá vỡ trong quá trình trộm cắp, bà Phan Thị L trình bày: Đây là tài sản được cho và đã cũ nên không rõ giá trị, hư hỏng không đáng kể, đồng thời bà không có yêu cầu H phải sửa chữa hay bồi thường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi không yêu cầu định giá.

- Tại Kết luận số 270/KLGD ngày 30/3/2021, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Dấu vết số 13 trên ổ cắm điện màu đen thu tại nhà bà L đủ yếu tố giám định nói trên là do người có dấu vân tay in trên chỉ bản họ tên Phan Tấn H, sinh ngày 06/10/2002, nơi cư trú: Thôn T, L, Quảng Ngãi, PC1 Công an tỉnh Quảng Ngãi lập ngày 05/3/2021, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi gửi đến giám định để lại.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phan Tấn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b, r, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Tấn H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2021 đến ngày 14/5/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/9/2021, bị cáo Phan Tấn H nộp đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 10/9/2021, người bị hại bà Phan Thị L, ông Lê Văn L nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ngày 10/9/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị D nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: Về tố tụng: Hội đồng xét xử chấp hành đúng các qui định pháp luật, Bị cáo xin hoãn nhiều lần không có lý do chính đáng nên đề nghị tiếp tục xét xử. Về nội dung, không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Phan Tấn H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt bị cáo không gây trở

ngại cho việc xét xử hơn nữa không làm bất lợi cho bị cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm tiếp tục xét xử theo qui định pháp luật. Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ ngày 16/02/2021, lợi dụng lúc gia đình bà Phan Thị L, là di ruột của bị cáo, về quê chồng thăm tết không có ở nhà và gửi chìa khóa nhà cho mẹ bị cáo. Bị cáo đã lén lút lấy chìa khóa đến mở cửa nhà bà L ở thôn T, huyện L, tỉnh Quảng Ngãi để đột nhập vào nhà, sau đó bị cáo dùng rựa và kim có sẵn trong nhà phá kết sắt lấy trộm số tiền 510.000.000 đồng và vàng gồm 03 sợi dây chuyền, 03 nhẫn trị giá 110.541.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 620.541.000 đồng. Đến ngày 19/02/2021, bị cáo đem toàn bộ tài sản trộm cắp đến Công an huyện L giao nộp và tự thú.

Hành vi của bị cáo Phan Tấn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 như bản án sơ thẩm đã qui kết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo, thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, r, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: sau khi phạm tội, bị cáo đến Công an huyện L tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã trả lại toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho người bị hại; bị cáo có thành tích xuất sắc trong học tập; gia đình bị cáo có khó khăn, thuộc hộ nghèo; bị cáo được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 07 năm tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và là khởi điểm của khung hình phạt liền kề. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại đề nghị tiếp tục giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Bà Phan Thị D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có quyền kháng cáo về hình phạt nên không xét.

[4] Về án phí:

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không được chấp nhận nên phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Người bị hại bà Phan Thị L, ông Lê Văn L không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Tấn H;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 24/8/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm b, r, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Phan Tấn H 07 (bảy) năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2021 đến ngày 14/5/2021.

Về án phí: Bị cáo Phan Tấn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV, Cơ quan
CSTHAHS - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

(Đã ký)

Phạm Tồn